Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
Cơ quan: Tỉnh Quảng Ngãi
Thời gian ký: 07/09/2023 08:27:36

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 36 /2023/QĐ-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 4126/TTr-STNMT ngày 31 tháng 7 năm 2023; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 139/BC-STP ngày 21 tháng 7 năm 2023 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1601/SNV-TCBC ngày 31 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 9 năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ, Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Môi trường;
- Vụ Pháp chế (*Bộ Nội vụ*);
- Vụ Pháp chế (*Bộ TNMT*);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (*Bộ Tư pháp*);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT-TH Quảng Ngãi;
- VPUB: PCVP, các phòng Ng/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, NC(Vi630).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH
Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi

(Kèm theo Quyết định số 36 /2023/QĐ-UBND ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I
VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi *(sau đây gọi tắt là Chi cục)* là tổ chức trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi, giúp Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Chi cục có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản để giao dịch theo quy định hiện hành của pháp luật; trụ sở làm việc đặt tại thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Chi cục chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Tài nguyên và Môi trường; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Sở Tài nguyên và Môi trường dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học theo phân công của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc phạm vi, thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trình Sở Tài nguyên và Môi trường dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản khác về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo phân công của Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Tham mưu cho Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức cấp, điều chỉnh sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại theo quy định của pháp luật; thực hiện kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường của dự án; kiểm tra, xác nhận hoàn thành từng phần cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; phối hợp kiểm tra, xác nhận hoàn thành toàn bộ cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản khi tiến hành thủ tục đóng cửa mỏ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức xác nhận việc đăng ký và thực hiện kế hoạch bảo vệ môi trường của các dự án, phương án sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện hoạt động đăng ký, công nhận, cấp, thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận về đa dạng sinh học thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật; thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh; thẩm định hồ sơ cấp giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng, cho, thuê mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ; thẩm định hồ sơ cấp giấy phép nuôi trồng loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ;

c) Tổ chức quản lý, kiểm soát nguồn thải, nguồn ô nhiễm từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn theo quy định của pháp luật, gồm: hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc vận hành thử nghiệm công trình bảo vệ môi trường; tiếp nhận, xử lý số liệu quan trắc môi trường tự động, liên tục đối với nguồn thải, nguồn ô nhiễm; kiểm tra, giám sát hoạt động quan trắc định kỳ đối với nguồn thải, nguồn ô nhiễm; theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn quản lý theo quy định;

d) Tổ chức thực hiện quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn; hướng dẫn, kiểm tra hoạt động thu hồi, xử lý các sản phẩm hết hạn sử dụng hoặc thải bỏ đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; tham gia, hướng dẫn, kiểm tra việc nhập khẩu phế liệu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất và các hoạt động quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại khác trên địa bàn thuộc trách nhiệm theo quy định của pháp luật;

đ) Tổ chức điều tra, đánh giá, xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án, dự án xử lý ô nhiễm, cải tạo và phục hồi chất lượng môi trường theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức thực hiện công tác bảo vệ môi trường làng nghề trên địa bàn theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật;

e) Tổ chức xây dựng phương án bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học lồng ghép vào quy hoạch tỉnh; tổ chức điều tra, đánh giá, lập danh mục, dự án thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên, hành lang đa dạng sinh học, khu vực đa dạng sinh học cao, vùng đất ngập nước quan trọng, cảnh quan sinh thái quan trọng, cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học; tổ chức biện pháp bảo tồn loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, bảo tồn nguồn gen các loài bản địa, loài

có giá trị tại địa phương; quản lý, giám sát hoạt động tiếp cận nguồn gen và tri thức truyền thống gắn với nguồn gen theo quy định của pháp luật; kiểm soát các loài sinh vật ngoại lai xâm hại, sinh vật biến đổi gen và sản phẩm, hàng hóa có nguồn gốc từ sinh vật biến đổi gen; tổ chức kiểm kê, quan trắc, lập báo cáo đa dạng sinh học, xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học; tổ chức thực hiện việc chi trả dịch vụ môi trường liên quan đến đa dạng sinh học cấp tỉnh; lập hồ sơ đề cử công nhận và thực hiện chế độ quản lý các danh hiệu quốc tế về bảo tồn (khu Ramsar, vườn di sản của ASEAN, khu Dự trữ sinh quyển thế giới);

g) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường; cải tạo phục hồi môi trường sau sự cố theo quy định của pháp luật;

h) Tổ chức xây dựng, quản lý hệ thống quan trắc môi trường, thực hiện quan trắc môi trường, thông tin về chất lượng môi trường, cảnh báo về ô nhiễm môi trường trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

i) Tổ chức xây dựng, quản lý dữ liệu, thông tin và xây dựng báo cáo về môi trường theo quy định của pháp luật; tham mưu tổ chức thực hiện các chỉ tiêu thống kê môi trường trong các chiến lược, quy hoạch, đề án, dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật;

k) Tổ chức xác định thiệt hại đối với môi trường; yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với môi trường do ô nhiễm, suy thoái gây ra trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

l) Tổng hợp nhu cầu kinh phí sử dụng nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường hàng năm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, gửi Sở Tài chính để cân đối trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; theo dõi, giám sát việc thực hiện kế hoạch và dự toán ngân sách từ nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường sau khi được phê duyệt theo quy định của pháp luật;

m) Tổ chức thực hiện thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp theo thẩm quyền; tham mưu Sở Tài nguyên và Môi trường giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức quản lý Quỹ Bảo vệ môi trường theo phân công và theo quy định của pháp luật;

n) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc giải quyết các vấn đề môi trường liên ngành, liên huyện trên địa bàn tỉnh và công tác khai thác bền vững tài nguyên thiên nhiên theo quy định của pháp luật.

4. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, chủ trì hoặc tham gia thực hiện các dự án trong nước và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học theo phân công của Sở Tài nguyên và Môi trường.

5. Chủ trì hoặc tham gia bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học; tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học theo phân công của Sở Tài nguyên và Môi trường.

6. Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Thanh tra Sở trong việc thực hiện thanh tra, kiểm tra phát hiện các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh và đề xuất, kiến nghị Sở Tài nguyên và Môi trường các biện pháp xử lý theo thẩm quyền.

7. Tổ chức thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính; quản lý tổ chức, biên chế công chức, vị trí việc làm công chức, tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Sở Tài nguyên và Môi trường và theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Sở Tài nguyên và Môi trường giao và theo quy định của pháp luật.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Lãnh đạo Chi cục

1. Chi cục có Chi cục trưởng và 01 Phó Chi cục trưởng.

2. Chi cục trưởng là người chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; thực hiện trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan theo quy định của pháp luật.

3. Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng, được Chi cục trưởng phân công một số lĩnh vực công tác của Chi cục; chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ công tác được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Chi cục.

4. Việc bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật, từ chức, nghỉ hưu và các chế độ, chính sách đối với Chi cục trưởng và Phó Chi cục trưởng thực hiện theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Chi cục

Các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Chi cục:

1. Phòng Tổng hợp và Thẩm định;

2. Phòng Kiểm soát ô nhiễm.

Điều 5. Biên chế của Chi cục

1. Biên chế công chức của Chi cục bao gồm:

Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng và công chức thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ nằm trong tổng số biên chế công chức của Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Chi cục trưởng có trách nhiệm bố trí, sử dụng công chức phù hợp với chức danh chuyên môn, tiêu chuẩn ngạch công chức theo quy định của pháp luật, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường có trách nhiệm xây dựng và ban hành quy chế làm việc của Chi cục, nội quy, các quy định khác có liên quan bảo đảm mọi hoạt động, điều hành của Chi cục theo đúng quy định của pháp luật; theo chỉ tiêu biên chế được giao, bố trí công chức phù hợp với trình độ chuyên môn, vị trí việc làm để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Điều 7. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp, trao đổi thống nhất với các cơ quan chức năng có liên quan, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh *(qua Sở Nội vụ)* xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.